TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẦM D, TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2024/HS-ST
Ngày 19 – 11 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẦM D, TỈNH CÀ MAU

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Ngọc M

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Thái Hoàng Bo

Ông Nguyễn Văn Hiển

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Hà Thị Diễm My là Thư ký Toà án nhân dân huyện Đầm D, tỉnh Cà Mau.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm D tham gia phiên toà:*** Ông Trần Chí Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 11 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đầm D xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 46A/2024/TLST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2024/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo:

Dương Quang S, sinh năm 2001 tại xã Tân D; nơi cư trú: Ấp Tân Đ, xã Tân D, huyện Đầm D, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: làm vuông; trình độ học vấn: 03/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn S và bà Trần Thị M; anh (chị) em ruột: 01 người (đã chết); vợ: chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 11/9/2024, đến ngày 20/9/2024 chuyển S tạm giam đến nay (có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*: Anh Phạm Ngọc Nh, sinh năm 1986; nơi cư trú: Ấp Kinh G, xã Quách Phẩm B, huyện Đầm D, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ, ngày 10 tháng 9 năm 2024, bị cáo S điều khiển xe mô tô hiệu Sirius màu trắng, biển số 69F1-523-36 mượn của anh Phạm Ngọc Nh đến khu vực cầu Huỳnh Thúc Kh thuộc thành phố Cà Mau gặp một người thanh niên khoảng hơn 30 tuổi (chưa xác định được lai lịch, nhân thân), hỏi mua

400.000 đồng ma tuý đá về sử dụng. S bỏ gói ma tuý nêu trên vào trong gói thuốc hiệu Jet màu trắng, sau đó cất giấu vào túi quần Jean. S điều khiển xe về nhà S tại ấp Tân Đ, xã Tân D. Khi về đến nhà S đem một ít ra sử dụng, phần còn lại S hàn kín lại rồi cất giấu. S tiếp tục điều khiển xe đến nhà Bi thuộc xã Thanh Tùng để tiếp tục sử dụng lượng ma tuý còn lại. Trên đường đi đến cống ấp 10, thuộc ấp Bá Huê, xã Tân D thì bị lực lượng công an xã Tân D phối hợp với Đội cảnh sát giao thông – trật tự công an huyện Đầm D đang tuần tra kiểm soát trên tuyến đường Tân D – Thanh T phát hiện S có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng phương tiện kiểm tra. Qua kiển tra, lực lượng phát hiện S có cất dấu 01 gói nilon được hành kín, bên trong có chứa tinh thể màu trắng nghi là ma tuý nên đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và tạm giữ các đồ vật có liên quan.

Tại bản kết luận giám định số 517/KL-KTHS ngày 16/9/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong gói nilon màu trắng được bóp kín miệng, niêm phong trong phong bì hình chữ nhật gửi giám định ma túy, có tổng khối lượng 0,2759 gam, loại Methamphetamine.

Vật chứng thu giữ: 01 gói nilon được hàn kín, bên trong có chứa tinh thể màu trắng (nghi là ma túy); 01 võ bao thuốc lá hiệu Jet màu trắng, bị rách; 01 điện thoại Iphone 7, màu bạc, số seri DNPT82TOHG7G, bị bể màn hình (đã qua sử dụng); 01 xe mô tô hiệu Sirius màu trắng, biển số 69F1-523-36 (đã qua sử dụng).

Từ những tình tiết nêu trên, tại Bản Cáo trạng số 47/CT-VKS ngày 31 tháng 10 năm 2024 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đầm D đã truy tố bị cáo Dương Quang S về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã truy tố.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm D vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt Dương Quang S mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật dân sự, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu và tiêu hủy: 01 gói nilon được hàn kín, bên trong có chứa tinh thể màu trắng (nghi là ma túy); 01 võ bao thuốc lá hiệu Jet màu trắng; 01 điện thoại Iphone 7 màu bạc bị bể màn hình đã qua sử dụng.

Trả cho bị cáo 01 điện thoại Iphone 7 màu bạc bị bể màn hình đã qua sử dụng, trả cho anh Phạm Ngọc Nh 01 xe mô tô hiệu Sirius màu trắng, biển số 69F1-523-36.

Về án phí hình sự: Bị cáo S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra bị cáo S khai nhận mua ma túy của người thanh niên nhưng không xác định được lai lịch, địa chỉ cụ thể. Do đó, cơ quan điều tra tách ra để tiếp tục điều tra làm rỏ, xử lý sau.

Lời nói sau cùng bị cáo S yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đầm D, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm D, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo S thừa nhận toàn bộ hành vi như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm D truy tố, cụ thể: Vào ngày 10/9/2024, lực lượng công an xã Tân D phối hợp với Đội cảnh sát giao thông – trật tự công an huyện Đầm D đang tuần tra kiểm soát trên tuyến đường Tân D – Thanh T phát hiện bị cáo S hành vi tàng trữ trái phép 0,2759gam ma túy loại Methamphetamine.

Theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định: "1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 đến dưới 05 gam".

Do đó, hành vi của bị cáo S đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Cho nên, có cơ sở kết luận Cáo trạng số 47/CT-VKS ngày 31 tháng 10 năm 2024 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đầm D đã truy tố bị cáo Dương Quang S về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất và mức độ về hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội thuộc trường hợp nghiêm trọng. Bởi lẽ, trước và trong khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép ma túy là trực tiếp xâm phạm đến sự quản lý độc quyền về ma túy của Nhà nước được pháp luật bảo vệ, là hành vi vi phạm nghiêm trọng pháp luật hình sự, nhưng với bản tính xem thường pháp luật nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo gây dư luận xấu trong xã hội, làm mất an ninh trật tự ở địa phương.

[4] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử có xem xét đầy đủ hành vi, tính chất, mức độ, hậu quả, nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm D để áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Đó là, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định, nhằm để bị cáo có thời gian học tập, cải tạo thành người công dân có ích cho xã hội.

[6] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật dân sự, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu và tiêu hủy: 01 gói nilon được hàn kín, bên trong có chứa tinh thể màu trắng là ma túy; 01 võ bao thuốc lá hiệu Jet màu trắng, bị rách.

Trả cho bị cáo 01 điện thoại Iphone 7 màu bạc bị bể màn hình đã qua sử dụng do không sử dụng vào việc phạm tội. Đối với chiếc xe mô tô hiệu Sirius màu trắng, biển số 69F1-523-36 đã qua sử dụng của anh Nh, quá trình điều tra và tại phiên toà anh Nh và bị cáo xác định anh Nh không biết bị cáo mượn xe đi mua ma tuý, anh Nh có yêu cầu được nhận lại nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của anh Nh, giao trả xe lại cho anh Nh là phù hợp.

[7] Về án phí hình sự: Bị cáo S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[8] Đối với lời khai của bị cáo S về việc bị cáo mua ma túy sử dụng của người thanh niên không xác định được địa chỉ cụ thể đại diện Viện kiểm sát đề nghị yêu cầu cơ quan điều tra tách ra để tiếp tục điều tra làm rỏ, xử lý sau là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51của Bộ Luật Hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Dương Quang S phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Bị cáo Dương Quang S 01 năm 3 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày 11/9/2024.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật dân sự, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

2.1. Tịch thu và tiêu hủy: 01 gói nilon được hàn kín, bên trong có chứa tinh thể màu trắng là ma túy; 01 võ bao thuốc lá hiệu Jet màu trắng, bị rách.

2.2. Trả cho bị cáo Dương Quang S 01 điện thoại Iphone 7, màu bạc, số seri DNPT82TOHG7G, bị bể màn hình (đã qua sử dụng); Trả cho anh Phạm Ngọc Ngớ 01 xe mô tô hiệu Sirius màu trắng, biển số 69F1-523-36 (đã qua sử dụng).

(Vật chứng do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm D đang quản lý).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Dương Quang S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm D;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Đầm D;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm D;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)
Huỳnh Ngọc Mai

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm D;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Đầm D;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm D;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM 0PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Ngọc M